

*

Số 04- HD/ĐUK

HƯỚNG DẪN

**Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý
các cấp trong Đảng bộ Khối**

Căn cứ Quy định 06-QĐ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Hướng dẫn 03-HD/BTCTU ngày 27/10/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về chấm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hằng năm.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp hướng dẫn kiểm điểm, chấm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong Đảng bộ Khối năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải triệt để khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

3. Nội dung kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cần bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Gắn nội dung kiểm điểm với kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch Covid-19; kết quả nổi bật, các mô hình mới, cách làm hay, vai trò sáng tạo của tập thể, cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị... trong kiểm điểm cần làm rõ kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận

hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước, gắn trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu đối với những hạn chế, khuyết điểm và đề ra biện pháp, lộ trình khắc phục có tính khả thi cao.

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp;
- Ban Thường vụ Đoàn khối Doanh nghiệp;
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối;
- Đảng ủy, chi ủy cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối;
- Chi ủy chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở;
- Các đối tượng khác do cấp ủy cơ sở quy định.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm cấp ủy cơ quan, đơn vị (*nếu các thành viên lãnh đạo đều trong cấp ủy*).

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kiểm điểm tại hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

- Ban Thường vụ Đoàn Khối kiểm điểm tại hội nghị Ban Chấp hành Đoàn Khối khi tiến hành tổng kết hằng năm.

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối có thể kết hợp kiểm điểm với Chi ủy Chi bộ Cơ quan Đảng ủy Khối.

- Đảng ủy cơ sở kiểm điểm tại hội nghị của Đảng ủy.

- Chi ủy cơ sở, Chi ủy Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở kiểm điểm tại hội nghị Chi bộ.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở Chi bộ nơi sinh hoạt; những Chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với Chi bộ.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài kiểm điểm ở Chi bộ nơi sinh hoạt, còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

+ Các đồng chí Đảng ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể Ban Chấp hành và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi mình là thành viên.

+ Các đồng chí Bí thư, phó Bí thư, Chi ủy viên Chi bộ kiểm điểm trước Chi bộ và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi mình là thành viên.

+ Các đồng chí lãnh đạo cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

Đảng viên giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở những nơi nêu trên, có thể kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần) do cấp ủy quản lý trực tiếp quyết định theo thẩm quyền.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc (*đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người*), hoặc lồng ghép kiểm điểm trước cấp ủy (*nếu là cấp ủy viên*) hoặc chi bộ nơi mình sinh hoạt (*nếu là đảng viên*).

- Cán bộ lãnh đạo quản lý không tham gia cấp ủy viên các cấp; cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên hoặc trước hội nghị cán bộ chủ chốt, hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc (*đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người*).

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm (*được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể - nếu có*).

- Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị.

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm, phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp, lộ trình khắc phục có tính khả thi, lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a. Kiểm điểm đảng viên

- *Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc*

+ *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với Chủ nghĩa Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tinh thần, thái độ học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng; việc tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh với các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tham gia định hướng dư luận ...

+ *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ; về “cần, kiệm, liêm, chính”.

+ *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể*) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách (nếu có).

- Việc thực hiện kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hằng năm

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

* *Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách Nhà nước*: khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

b. Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản (a) nêu trên, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị; quan hệ phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời

sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a, Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Tự viết tay hoặc đánh máy Bản kiểm điểm; không sao chép, photo mẫu kiểm điểm để điền theo kiểu đối phó; nêu đúng việc, đúng chức trách của mình. Bản kiểm điểm đánh giá sâu, thực chất, không đối phó, tràn lan...

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01** và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02**, lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy địa phương nơi cư trú, viết Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên (**theo mẫu gửi kèm**) gửi chỉ ủy, chi bộ (**hoặc tổ đảng**) trước 03 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm.

b, Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp, các cấp ủy tổ chức cơ sở đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

- Ban Xây dựng tổ chức cơ sở đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về những tập thể, cá nhân cần gợi ý kiểm điểm và nội dung kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm.

Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những Chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với Chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào

thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới báo cáo cấp ủy.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Đảng ủy Khối là 01 ngày; tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối tối thiểu là $\frac{1}{2}$ ngày; các đảng ủy cơ sở tối thiểu 01 ngày, các tập thể lãnh đạo quản lý còn lại là $\frac{1}{2}$ ngày.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ Khối Doanh nghiệp.
- Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở.
- Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá (*điểm chấm chung của các tiêu chí 90 điểm, điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí 10 điểm, tổng số điểm tối đa 100 điểm*)

a. Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (40 điểm)

- Công tác chính trị tư tưởng (10 điểm)

Tuyên truyền, giáo dục Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ (10 điểm)

Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- Lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị-xã hội (10 điểm)

Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng (10 điểm)

Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (45 điểm)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao (5 điểm)

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác năm của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị (30 điểm)

- Kết quả đánh giá, xếp loại đơn vị, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc (10 điểm)

c. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra của năm trước (5 điểm)

d. Thực hiện việc trừ điểm và cộng điểm

- Việc trừ điểm phải được thể hiện rõ ở nội dung, tiêu chí nào? Nêu rõ lý do; cá nhân, tập thể nào chịu trách nhiệm (thể hiện ở phần ghi chú hoặc trong biên bản hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại).

- Việc cộng điểm hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí được thực hiện tối đa không quá 02 điểm/01 nội dung, thành tích; nêu rõ thành tích nổi bật, điển hình được cộng điểm (tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các mô hình mới, cách làm sáng tạo và công tác phòng, chống dịch Covid-19,...).

- Điểm cộng và điểm trừ được tính tối thiểu là 0,5 điểm.

1.3. Quy trình, phương pháp chấm điểm

- Đối với Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở

Đồng chí Bí thư Chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung chấm điểm, sau đó lấy ý kiến đóng góp của chi ủy chi bộ trước khi tổ chức cho đảng viên chấm điểm (nơi không có chi ủy thì đồng chí bí thư thống nhất với đồng chí phó bí thư; nơi không có phó bí thư thì đồng chí bí thư chi bộ chịu trách nhiệm về việc chuẩn bị của mình trước chi bộ).

Sau khi tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân; chi bộ tổ chức cho toàn thể đảng viên chấm điểm; thống nhất việc cộng điểm và trừ điểm; tổng hợp, biểu quyết quyết định tổng số điểm để tự đánh giá, xếp loại chi bộ.

Nội dung dự kiến kết quả chấm điểm phải gửi hoặc thông báo cho đảng viên tham gia hội nghị trước 03 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (cùng với báo cáo kiểm điểm của chi bộ).

- *Đối với Đảng bộ cơ sở:*

Ban Thường vụ Đảng ủy (thường trực Đảng ủy đối với những nơi không có Ban Thường vụ) trực tiếp chuẩn bị nội dung tự chấm điểm, sau đó tổ chức hội nghị cho các đồng chí đảng ủy viên chấm điểm. Thống nhất việc cộng điểm và trừ điểm; tổng hợp, biểu quyết quyết định tổng số điểm để tự đánh giá, xếp loại.

Nội dung dự kiến kết quả chấm điểm phải gửi cho các đồng chí đảng ủy viên tham gia hội nghị trước 03 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (cùng với báo cáo kiểm điểm của đảng bộ).

- *Đối với Chi bộ cơ sở:*

Bí thư Chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung chấm điểm, sau đó chỉ ủy chấm điểm, (nơi không có chỉ ủy thì đồng chí bí thư thống nhất với đồng chí phó bí thư; nơi không có phó bí thư thì đồng chí bí thư chi bộ chịu trách nhiệm về việc chuẩn bị của mình và tổ chức cho đảng viên chấm điểm, xếp loại chi bộ). Thống nhất việc cộng điểm và trừ điểm; tổng hợp, biểu quyết quyết định tổng số điểm để tự đánh giá, xếp loại.

Nội dung dự kiến kết quả chấm điểm phải gửi hoặc thông báo cho đảng viên tham gia hội nghị trước 03 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (cùng với báo cáo kiểm điểm của chi bộ).

- *Đối với Đảng bộ Khối Doanh nghiệp:*

Thường trực Đảng ủy Khối chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc dự kiến, chuẩn bị nội dung chấm điểm, sau đó nghiên cứu, trao đổi thống nhất trước khi tổ chức cho các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ chấm điểm.

Nội dung dự kiến kết quả chấm điểm phải gửi cho các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ tham gia hội nghị trước 03 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (cùng với báo cáo kiểm điểm của đảng bộ).

** Các Biểu điểm đánh giá chất lượng và xếp loại các loại hình tổ chức đảng gửi kèm Hướng dẫn này, quá trình chấm điểm có thể điều chỉnh nội dung cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhưng không điều chỉnh thang điểm chuẩn)*

1.4. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (từ 95 điểm trở lên)

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác năm được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc", những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có **100%** số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*", trong đó có từ **80%** được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên. Đối với chi bộ phải có **100%** đảng viên được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*", trong đó có từ **80%** được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên.

- Cơ quan, đơn vị, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng (*kể cả chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở*) được xếp loại "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" **không vượt quá 20%** số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" của từng Đảng bộ.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ (từ 80 điểm đến dưới 95 điểm)

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác năm được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "*Trung bình*" trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có **100%** số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*", trong đó có từ **60%** được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên. Đối với chi bộ phải có **100%** đảng viên được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*", trong đó có từ **60%** được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên.

- Cơ quan, đơn vị, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*" trở lên.

c. Hoàn thành nhiệm vụ (từ 50 điểm đến dưới 80 điểm)

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ "*Trung bình*" trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục hậu quả).

d. Không hoàn thành nhiệm vụ (dưới 50 điểm)

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức "*Hoàn thành nhiệm vụ*" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành **dưới 50%** số chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác năm được cấp có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng các đoàn thể chính trị-xã hội của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ 02 trong các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”; chi bộ cơ sở có trên 20% số đảng viên xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

1.5. Trách nhiệm, thẩm quyền

a. Đối với đánh giá, xếp loại Đảng bộ Khối Doanh nghiệp

- Ban Chấp hành Đảng bộ Khối tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng Bộ Khối.

b. Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Cấp ủy cơ sở (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

c. Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở

- Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ.

- Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của các chi bộ trực thuộc, Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc.

1.6. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Thường trực Đảng ủy Khối; Thường trực Đảng ủy cơ sở; Bí thư, phó Bí thư, Chi ủy, Chi bộ (*nơi không có chi ủy*) thực hiện :

+ Dự kiến chấm điểm theo biểu điểm gửi kèm.

+ Đánh giá các cấp độ “*Xuất sắc*” hoặc “*Tốt*” hoặc “*Trung bình*” hoặc “*Kém*” vào ô tương ứng trong ***Báo cáo kiểm điểm tập thể- Mẫu 01*** gửi kèm.

- Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, hội nghị Đảng ủy, Chi ủy, Chi bộ (*nơi không có chi ủy*) thảo luận, biểu quyết xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo từng tiêu chí, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a. Đối với đánh giá, xếp loại Đảng bộ Khối Doanh nghiệp:

Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định kết quả tự đánh giá của Đảng bộ Khối, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp tỉnh tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

b. Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban Xây dựng Tổ chức cơ sở Đảng Đảng ủy Khối sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đoàn Khối tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại Đảng bộ Khối Doanh nghiệp.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, bỏ phiếu kín quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; kiểm tra kết quả đánh giá, xếp loại đối với các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chi bộ trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá (*điểm chấm chung của các tiêu chí 90 điểm, điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí 10 điểm, tổng số điểm tối đa 100 điểm*).

a. Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc (35 điểm)

- *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng (**9 điểm**).

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ (**9 điểm**).

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên (**9 điểm**).

- *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp (8 điểm).

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân (nếu có).

b. Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (45 điểm)

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể) (10 điểm).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và những người khác hưởng lương từ ngân sách Nhà nước cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân. Đối với đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý còn phải kiểm điểm, đánh giá sâu sắc các nội dung theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Hướng dẫn này và kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có) (35 điểm).

c. Việc thực hiện kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hằng năm (5 điểm).

d. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước (5 điểm).

đ. Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

e. Thực hiện việc trừ điểm và cộng điểm

- Việc trừ điểm phải được thể hiện rõ ở nội dung, tiêu chí nào? Nêu rõ nguyên nhân, lý do; hướng khắc phục, sửa chữa (thể hiện ở phần ghi chú hoặc trong biên bản hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại).

- Việc cộng điểm hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí được thực hiện tối đa không quá 02 điểm/01 nội dung, thành tích; nêu rõ thành tích nổi bật, điển hình trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo (tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các mô hình mới, cách làm sáng tạo, về nêu gương và công tác phòng, chống dịch Covid-19).

- Điểm cộng và điểm trừ được tính tối thiểu là 0,5 điểm.

2.3. Phương pháp chấm điểm:

Đảng viên tự chấm điểm theo Biểu điểm gửi kèm, sau đó gửi cùng với Bản tự kiểm điểm, Phiếu nhận xét nơi cư trú, Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên về chi bộ (hoặc tổ đảng) trước 03 ngày tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

2.4. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (từ 95 điểm trở lên)

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc"; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong từng tổ chức cơ sở đảng, Đảng bộ Khối.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ (từ 80 điểm đến dưới 95 điểm)

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

c. Hoàn thành nhiệm vụ (từ 50 điểm đến dưới 80 điểm)

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

d. Không hoàn thành nhiệm vụ (dưới 50 điểm)

Là đảng viên không đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ".

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2.5. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.6. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (*xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Bản kiểm điểm cá nhân - Mẫu 02**; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định mức xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy cơ sở (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên, ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

Sau khi có kết quả bỏ phiếu, chi ủy, chi bộ tổng hợp kết quả, công bố mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên; báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên lên Đảng ủy Khối Doanh nghiệp (qua Ban Xây dựng Tổ chức cơ sở Đảng).

- Chi ủy trực thuộc Đảng ủy cơ sở (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Đảng ủy cơ sở : trên cơ sở tổng hợp kết quả, nội dung nhận xét đánh giá, mức xếp loại chất lượng từng đảng viên của các chi bộ trực thuộc, đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đảng viên, thông báo kết quả xếp loại đảng viên của toàn đảng bộ; báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên lên Đảng ủy Khối (qua Ban Xây dựng Tổ chức cơ sở Đảng).

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp
- Ban Thường vụ Đoàn khối
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối
- Đảng ủy, chi ủy cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối
- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước.
- Các tập thể lãnh đạo, quản lý khác tại các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc do cấp ủy cơ sở quy định.

Lưu ý: Chỉ đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có từ 02 lãnh đạo, quản lý trực tiếp trở lên. Những cơ quan, đơn vị, tổ chức chỉ có 01 lãnh đạo quản lý thực hiện theo Mục 4.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- *Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; cấp ủy cơ sở*

Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác năm, nhiệm vụ chuyên môn được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

- *Đối với Ban thường vụ Đoàn Khối*

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên và cấp mình.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên giao trong năm.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc.

- *Đối với tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối:*

+ Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong năm.

+ Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp ủy cấp dưới.

+ Kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong ngành, lĩnh vực, đơn vị.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "*Xuất sắc*"; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "*Tốt*" trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" không vượt quá 20% số được xếp loại "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cùng cấp. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng đảng, xây dựng các đoàn thể chính trị-xã hội; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "*Tốt*" trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "*Trung bình*" trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "*Trung bình*" trở lên.

- Không có thành viên nào bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức "*Hoàn thành nhiệm vụ*" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*".

- Doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a. Đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tự đánh giá, xếp loại chất lượng.
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì xem xét, quyết định xếp loại chất lượng Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

b. Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở, Ban Thường vụ Đoàn Khối, tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối

- Cấp ủy cơ sở, Ban Thường vụ Đoàn Khối, tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối tự đánh giá, xếp loại chất lượng.
- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại chất lượng cấp ủy cơ sở, Ban Thường vụ Đoàn Khối, tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (*xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*); xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Mẫu 01** và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a. Đối với đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Đảng ủy Khối:

Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp tỉnh tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

b. Đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở và Ban Thường vụ Đoàn khối, tập thể lãnh đạo quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối.

Ban Xây dựng Tổ chức cơ sở Đảng Đảng ủy Khối sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể có liên quan ở cấp tỉnh (nếu thấy cần thiết), cấp Đảng ủy Khối tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Ban Xây dựng Tổ chức cơ sở Đảng Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về *khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*. Bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: tinh thần đổi mới, sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (*chỉ đánh giá những nhiệm vụ được chi bộ phân công*), xếp loại ở tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị do mình là người đứng đầu (*trừ bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở ở các doanh nghiệp tư nhân*).

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" không vượt quá 20% số được xếp loại "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực. *Riêng xếp loại các đồng chí là cấp ủy viên kiêm nhiệm của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp không tính vào tỷ lệ xếp loại chung của tập thể cấp ủy.*

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" để xét khen thưởng tiêu biểu trong năm và 5 năm liền theo quy định.

- Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" trong năm; 5 năm liền theo quy định.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hằng năm, các tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (*hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch*) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm từ 03 tháng trở lên không xếp loại đạt mức *“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”* trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng trong thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đối với chi bộ sinh hoạt ghép thì lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính của từng cơ quan, đơn vị (nơi có đảng viên đang làm việc, công tác) để kiểm điểm, chấm điểm và đánh giá, xếp loại chung cho chi bộ.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định *“Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”*.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả, đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại *“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”* thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* nếu đủ điều kiện.

- Đối với tổ chức đảng mới chia tách, sáp nhập thì lấy các nhiệm vụ chính trước khi chia tách, sáp nhập và các nội dung kiểm điểm, đánh giá theo quy định này làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân theo quy định.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

1. Cấp ủy cơ sở chỉ đạo, tổ chức thực hiện kiểm điểm, chấm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp **xong trước ngày 10/12/2021.**

2. Hội nghị kiểm điểm tập thể và cá nhân các đồng chí ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy khối Doanh nghiệp **xong trước ngày 20/12/2021.**

3. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tiến hành kiểm tra, thẩm định việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trực thuộc **từ ngày 14/12/2021.**

+ Báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 30/12/2021.**

+ Gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên về Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 20/12/2021.**

4. Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tiến hành tổng kết công tác năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022 (*thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau*).

5. **Hồ sơ kiểm điểm**, đánh giá xếp loại đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cấp ủy cơ sở gửi về Đảng Khối những văn bản sau:

(1) Văn bản đề nghị công nhận chất lượng tổ chức cơ sở đảng, chất lượng cấp ủy năm 2021.

(2) Báo cáo kiểm điểm tập thể cấp ủy năm 2021

(3) Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Đảng bộ, Chi bộ cơ sở.

(4) Biểu điểm đánh giá chất lượng và xếp loại tổ chức cơ sở đảng năm 2021 của Đảng bộ, Chi bộ cơ sở.

(5) Biên bản hội nghị kiểm điểm

(6) Bộ hồ sơ kiểm điểm đảng viên bao gồm:

+ Bản kiểm điểm của tất cả đảng viên có ghi ý kiến nhận xét, xếp loại đảng viên năm 2021 của chi bộ, cấp ủy cơ sở (cấp ủy cơ sở ký tên, đóng dấu).

+ Biểu điểm đánh giá chất lượng và xếp loại đảng viên.

+ Phiếu xin ý kiến chi ủy nơi cư trú

+ Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên có xác nhận của chi ủy chi bộ và cấp ủy cơ sở, (cấp ủy cơ sở ký tên, đóng dấu).

(7) Danh sách phân loại đảng viên năm 2021; danh sách đảng viên xuất sắc năm 2021.

(8) Tờ trình đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên (kèm báo cáo thành tích của tổ chức đảng, đảng viên) nếu có.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Căn cứ Hướng dẫn này, cấp ủy tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đoàn Khối triển khai thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Căn cứ các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ để nhận diện và cụ thể hóa nội dung kiểm điểm cho phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và từng đối tượng đảng viên.

- Chỉ đạo các đoàn thể chính trị - xã hội và phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, đảm bảo hiệu quả, thực chất.

- Chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

Gửi hồ sơ kiểm điểm về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối **trước ngày 10/12/2021** (qua Ban Xây dựng Tổ chức cơ sở Đảng Đảng ủy Khối).

2. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ khối Doanh nghiệp được phân công phụ trách các tổ chức cơ sở Đảng có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện đảm bảo theo thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối để nghiên cứu, hướng dẫn thực hiện.

Ghi chú: *Gửi kèm Hướng dẫn này có các biểu mẫu theo Danh mục.*

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ TU (b/c),
- Ban Tổ chức TU (b/c),
- UBKT Tỉnh ủy (b/c),
- Các TCCSĐ,
- Các đ/c UVBCH ĐBK,
- Ban XDTCCSĐ, UBKT, VP ĐUK,
- BTV Đoàn Khối,
- Lưu VP, TC.



Hoàng Xuân Hường